TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Pc

Số: 28/2019/QĐST – HNGĐ.

BĐ, ngày 11 tháng 02 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Ngũ N; Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn 3, xã ĐL, huyện BĐ, tỉnh BP.

- Bị đơn: Anh Quang Duy P; Sinh năm 1996.

HKTT: Thôn BĐ, xã PT, huyện BGM, tỉnh BP.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 55 của Luật hôn nhân & Gia đình năm 2014.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 25 tháng 01 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Ngũ N và anh Quang Duy P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Quang Duy P đồng ý thuận tình ly hôn với chị Trần Ngũ N.

b. Về con chung: Chị Trần Ngũ N có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Quang Trần Thiên Â, sinh ngày 19/7/2017.

Anh Quang Duy P có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung Quang Trần Thiên Â mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi đủ 18 tuổi, bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2019.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở, đồng thời có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

c. Về tài sản, nợ chung: Chị N và anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Chị N tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp trước theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009111 ngày 07/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BP;
- VKSND huyện BĐ;
- CCTHADS huyện BĐ;
- UBND xã ĐL;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

NGUYỄN VĂN HUỆ